



Chương 6

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA

II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC

III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CON NGƯỜI





Chương 6

TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI

I. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ VĂN HÓA

1. Một số nhận thức chung về văn hóa và quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác

a. Quan niệm của Hồ Chí Minh về văn hóa



I.1.a. Quan niệm của Hồ Chí Minh về văn hóa

Có bốn cách tiếp cận:

- Rộng: Tổng hợp mọi phương thức sinh hoạt của con người.**
- Hẹp: Đời sống tinh thần của xã hội.**
- Rất hẹp: Trình độ học vấn của con người.**
- Theo “Phương thức sử dụng công cụ sinh hoạt”.**



I.1.a. Quan niệm của Hồ Chí Minh về văn hóa

“ Vì lẽ sinh tồn cũng như mục đích của cuộc sống, loài người sáng tạo và phát minh ra ngôn ngữ, chữ viết, đạo đức, pháp luật, khoa học, tôn giáo.....Văn hóa là sự tổng hợp của những phương thức sinh hoạt cùng với biểu hiện của nó mà loài người đã sản sinh ra nhằm thích ứng những nhu cầu đời sống và đòi hỏi của sự sinh tồn” (8/1943).





b. Quan điểm của Hồ Chí Minh về quan hệ giữa văn hóa với các lĩnh vực khác

- Quan hệ giữa văn hóa với chính trị:

+ Quan hệ ngang nhau, tác động qua lại lẫn nhau.

+ Giải phóng chính trị mở đường cho văn hóa phát triển.



+ Văn hóa phải phục vụ nhiệm vụ chính trị.



- Quan hệ giữa văn hóa với kinh tế:
- + Văn hóa là một kiến trúc thượng tầng.
- + Văn hóa phải *đứng trong kinh tế.*
- + *Tác động tích cực đối với kinh tế.*
- + *Khai sáng đối với kinh tế, chính trị, xã hội.*



- Quan hệ giữa văn hóa với xã hội
- + *Xã hội thế nào văn hóa thế ấy.*
- + **Phải** *giải phóng dân tộc, chính trị, xã hội, mới
giải phóng được văn hóa.*



- Về giữ gìn bản sắc văn hóa dân tộc: Bản sắc văn hóa dân tộc là *những giá trị bền vững của cộng đồng các dân tộc Việt Nam; là thành quả của quá trình lao động, sản xuất, chiến đấu và giao lưu của con người Việt Nam.*



- Được nhìn nhận ở hai mặt:

+ Về nội dung: yêu nước, độc lập, tự cường...

+ Về hình thức: Ngôn ngữ, phong tục, tập quán...

+ Mang tính độc đáo, đặc tính dân tộc.

+ Chăm lo cốt cách dân tộc, tẩy trừ mọi di hại của văn hóa đế quốc.



- Tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại:

+ *Tiếp biến* văn hóa là một quy luật của văn hóa.

+ *Tiếp thu toàn diện*: Đông, Tây, kim, cổ.

+ Văn hóa dân tộc phải *làm gốc*, là điều kiện để tiếp thu văn hóa nhân loại.

2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của văn hóa

*a) Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự nghiệp
cách mạng*

*** Văn hóa là mục tiêu:**

- Là quyền sống, quyền sung sướng, quyền tự do, mưu cầu hạnh phúc.
- Là *khát vọng* về các giá trị chân, thiện, mỹ.
- Là xã hội dân chủ, công bằng, văn minh.

***Văn hóa là động lực:**

- Văn hóa chính trị: soi đường cho quốc dân đi.**
- Văn hóa nghệ thuật: nâng cao lòng yêu nước.**



I.2.a. Văn hóa là mục tiêu, động lực của sự nghiệp cách mạng

- Văn hóa giáo dục: diệt giặc dốt, giúp con người *hiểu biết quy luật phát triển của xã hội.*
- Văn hóa đạo đức, lối sống: hướng con người tới *Chân - Thiện - Mỹ.*
- Văn hóa pháp luật: *Đảm bảo dân chủ, kỷ cương, phép nước.*



I.2.b. Văn hóa là một mặt trận

- Đấu tranh trên các lĩnh vực tư tưởng, đạo đức, lối sống...
- Có nhiệm vụ *phụng sự* Tổ quốc, *phục vụ* nhân dân.
- Có lập trường vững, có “*chất thép*” của văn nghệ.
- Có những tác phẩm xứng đáng với dân tộc.

I.2.c. Văn hóa phục vụ quần chúng nhân dân

- **Phản ánh *thực tại* cuộc sống.**
- **Phản ánh *khát vọng* của nhân dân.**
- **Định hướng được giá trị cho quần chúng.**
- ***Hiểu và đánh giá đúng* quần chúng.**
- **Nhân dân là những người được *hưởng thụ*
các giá trị văn hóa.**



I.3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới

*** Trước cách mạng Tháng Tám năm 1945:**

5 nội dung:

- Xây dựng tâm lý độc lập tự cường**
- Xây dựng luân lý biết hy sinh**



I.3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới

- Xây dựng xã hội liên quan đến phúc lợi nhân dân.
- Xây dựng chính trị nhân quyền
- Xây dựng kinh tế



I.3. Quan điểm Hồ Chí Minh về xây dựng nền văn hóa mới

*** Trong kháng chiến chống Pháp:**

Xây dựng nền văn hóa: *dân tộc- khoa học - đại chúng.*

*** Trong thời kỳ xây dựng chủ nghĩa xã hội:**

Xây dựng nền văn hóa có *nội dung chủ nghĩa xã hội và tính chất dân tộc.*





II. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ ĐẠO ĐỨC

1) Quan điểm về vai trò và sức mạnh của đạo đức

a. Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng

- Hồ Chí Minh là một trong những nhà tư tưởng, lãnh tụ cách mạng thế giới bàn nhiều về đạo đức, giáo dục và thực hành đạo đức.



II.1.a. Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng

- Đạo đức là nguồn nuôi dưỡng và phát triển con người; là *cái gốc* của con người; là *nền tảng*, là *sức mạnh*, là *tiêu chuẩn hàng đầu* của người cách mạng.
- Đạo đức là *nhân tố quyết định sự thành - bại* của mọi công việc, phẩm chất mỗi con người.



II.1.a. Đạo đức là gốc, là nền tảng tinh thần của xã hội, của người cách mạng

- *Hồ Chí Minh đề cao hành động, lấy hiệu quả thực tế làm thước đo.*
- *Đạo đức là tiêu chuẩn cho mục đích hành động thì tài là phương tiện thực hiện mục đích.*
- *Thể hiện là thước đo lòng cao thượng của*

*b. Đạo đức là nhân tố tạo nên sức
hấp dẫn của chủ nghĩa xã hội*

- Sức hấp dẫn của CNXH ở giá trị đạo đức cao đẹp, ở phẩm chất của người cộng sản
- Phong trào cộng sản & công nhân quốc tế trở thành lực lượng quyết định vận mệnh phần lớn do phẩm chất đạo đức cao quý.



2. Quan điểm về những chuẩn mực đạo đức cách mạng



a) Trung với nước, hiếu với dân

- Là phẩm chất đạo đức *bao trùm, quan trọng nhất và chi phối các phẩm chất khác.*
- *Vượt qua những hạn chế của tư tưởng truyền thống.*



II.2.a. Trung với nước, hiếu với dân

- *Trung với nước phải gắn liền hiếu với dân:*
 - + *Trung với nước, là yêu nước, tuyệt đối trung thành với sự nghiệp cách mạng.*
 - + *Hiếu với dân, là thương dân, tin dân, thân dân, học hỏi dân, lấy trí tuệ ở dân, kính trọng dân, lấy dân làm gốc,*



II.2.b. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư

- Là *nội dung cốt lõi của đạo đức cách mạng.*
- + “Cần”, là siêng năng, chăm chỉ..
- + “Kiệm”, là tiết kiệm, không xa xỉ, không hoang phí, không bừa bãi.
- + “Liêm”, là trong sạch, không tham lam; là liêm khiết.



II.2.b. Cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư

- “Chính”, là không tà, là thẳng thắn, đứng đắn
- Có quan hệ chặt chẽ với nhau.
- Chí công vô tư, là vì lợi ích chung, không vì tư lợi; là hết sức công bằng... luôn đặt lợi ích của Đảng, nhân dân, dân tộc lên hàng đầu



II.2.c. Thương yêu con người, sống có tình có nghĩa

- Là phẩm chất đạo đức *cao đẹp nhất.*
- Xây dựng trên *lập trường của giai cấp công nhân*
- Phải *ngghiêm khắc với mình, rộng rãi, độ lượng và giàu lòng vị tha đối với người khác.*



II.2.d. *Tinh thần quốc tế trong sáng*

- Là phẩm chất quan trọng nhất của đạo đức cộng sản chủ nghĩa.
- Tôn trọng, hiểu biết, thương yêu... giúp bạn là tự giúp mình.
- Đối thoại thay cho đối đầu => kiến tạo một nền văn hóa hòa bình cho nhân loại.



II.3. Quan điểm về những nguyên tắc xây dựng đạo đức cách mạng

a. Nói đi đôi với làm, nêu gương về đạo đức

- **Nói đi đôi với làm:** là nguyên tắc quan trọng bậc nhất trong xây dựng nền đạo đức mới.
- **Nêu gương về đạo đức:** là sự gương mẫu của cán bộ, đảng viên trong lời nói và việc làm, là phương pháp để tự giáo dục bản thân.



II.3.b. Xây đi đôi với chống

- “**Xây**”: các giá trị, chuẩn mực đạo đức mới.
- “**Chống**”: chống biểu hiện, hành vi vô đạo đức.
- Giáo dục phẩm chất, chuẩn mực đạo đức mới; khơi dậy ý thức đạo đức lành mạnh.
- Xây cái đúng, cái tốt, cái thiện, cái đẹp => giá trị chân, thiện, mỹ.

II.3.b. Xây đi đôi với chống

- *Chống cái sai, cái xấu, cái vô đạo đức; chống chủ nghĩa đế quốc; tập quán lạc hậu; chủ nghĩa cá nhân.*
- *Kết hợp chặt chẽ giữa xây và chống, xây là chủ yếu.*



Phát động phong trào *ba xây*: nâng cao ý thức trách nhiệm; tăng cường quản lý kinh tế - tài chính; cải tiến kỹ thuật. *Ba chống*: tham ô, lãng phí, quan liêu.



- Tu dưỡng đạo đức như một cuộc cách mạng *trường kỳ gian khổ*.
- Trau dồi đạo đức cách mạng là một việc *kiên trì, thường xuyên, liên tục, suốt đời* như công việc *rửa mặt hàng ngày*.



II.3.c. Tu dưỡng đạo đức suốt đời

- Mỗi người phải *tự giác rèn luyện* thông qua các hoạt động thực tiễn, trong công việc.
- Thấy rõ cái hay *cái tốt, cái thiện* của mình để *phát huy* và thấy rõ *cái dở, cái xấu, cái ác* của mình để *khắc phục*.





III. TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH VỀ CON NGƯỜI

1) Quan niệm về con người

- Là một *chỉnh thể thống nhất về trí - tâm - thể lực.*
- *Có tính xã hội, con người xã hội.*
- Đường lối, chủ trương, chính sách phải làm cho dân: *có ăn, có mặc, có chỗ ở, có học hành.*



III.1. Quan niệm về con người

- Con người có nhiều chiều quan hệ: *quan hệ với cộng đồng xã hội; quan hệ với một chế độ xã hội và quan hệ với tự nhiên.*
- Nhìn nhận con người theo *quan điểm lịch sử - cụ thể*, giải quyết mối quan hệ dân tộc - giai cấp linh hoạt.



III.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người

*** Con người là mục tiêu của cách mạng:**

- **Cụ thể hóa trong 3 giai đoạn:** *Giải phóng dân tộc - xây dựng chế độ dân chủ nhân dân - tiến lên xã hội chủ nghĩa.*
- **Giải phóng trên 4 mặt:** *Giải phóng dân tộc - Giải phóng xã hội - Giải phóng giai cấp - Giải phóng con người.*



III.2. Quan điểm của Hồ Chí Minh về vai trò của con người

*** Con người là động lực của cách mạng:**

- Là *vốn quý nhất, quyết định thành công của sự nghiệp cách mạng.*
- Là *sự nghiệp của quần chúng. Nhân dân là những người sáng tạo chân chính ra lịch sử thông qua lao động sản xuất, sáng tạo ra các giá trị văn hóa.*



III.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người

- Ý nghĩa của việc xây dựng con người:

+ Là yêu cầu *khách quan, cấp bách, lâu dài*,
là *chiến lược*.

+ Là *trọng tâm*, bộ phận hợp thành của
chiến lược phát triển đất nước, quan hệ chặt
chẽ với chính trị, kinh tế, văn hóa, xã hội.



III.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người

- **Nội dung xây dựng:** *toàn diện; vừa “hồng”
 , “chuyên”*
- + **Có ý thức làm chủ.**
- + **Cần, kiệm xây dựng đất nước.**
- + **Yêu nước nồng nàn, tinh thần quốc tế trong
sáng.**
- + **Phương pháp làm việc khoa học.**
- + **Phong cách quần chúng, dân chủ, nêu
gương.**

III.3. Quan điểm của Hồ Chí Minh về xây dựng con người

- Phương pháp xây dựng:

- + *Tự rèn luyện, tu dưỡng, kết hợp chặt chẽ với xây dựng cơ chế, tính khoa học của bộ máy và tạo dựng nền dân chủ.*
- + *Quan tâm tới giáo dục.*
- + *Chú trọng vai trò của tổ chức Đảng, chính quyền, đoàn thể quần chúng.*





IV. XÂY DỰNG VĂN HÓA, ĐẠO ĐỨC, CON NGƯỜI VIỆT NAM HIỆN NAY THEO TƯ TƯỞNG HỒ CHÍ MINH

1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người

- Nghị quyết Hội nghị lần thứ 5 Ban Chấp hành Trung ương khóa VIII (7-1998): nền văn hóa mà chúng ta xây dựng là nền văn hóa tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc.



IV.1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người

- Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên chủ nghĩa xã hội (bổ sung, phát triển năm 2011): Xây dựng nền văn hóa Việt Nam tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, phát triển toàn diện, thống nhất trong đa dạng... nhân văn, dân chủ, tiến bộ...



IV.1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người

- *HN lần thứ 5 BCHTW khóa VIII (7/1998): Xây dựng con người Việt Nam yêu nước, tự cường, có ý thức tập thể.*
- *Cương lĩnh xây dựng đất nước trong thời kỳ quá độ lên CNXH (bổ sung, phát triển năm 2011): Con người là trung tâm, là chủ thể phát triển; Bảo vệ quyền con người; Gắn quyền con người với lợi ích dân tộc.*



IV.1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người

- NQHNTW 9 khóa XI về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước (2014): Xây dựng con người phát triển toàn diện; Văn hóa là sức mạnh nội sinh, quan trọng; Mục tiêu: dân giàu, nước mạnh, dân chủ, công bằng, văn minh.



IV.1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người

- *ĐH XII nêu 8 nhiệm vụ cụ thể: 1. Xây dựng con người Việt Nam phát triển toàn diện; 2. Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh, phù hợp; 3. Xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế...đây là nhân tố quan trọng để xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh.*

IV.1. Xây dựng và phát triển văn hóa, con người

4. Nâng cao chất lượng hoạt động văn hóa; 5. Làm tốt công tác lãnh đạo, quản lý báo chí, xuất bản; 6. Phát triển công nghiệp văn hóa đi đôi với xây dựng, hoàn thiện; 7. Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa; 8. Tiếp tục đổi mới phương thức lãnh đạo của Đảng, hiệu quả quản lý nhà nước.



IV.2. Về xây dựng đạo đức cách mạng

- Đạo đức Hồ Chí Minh là đạo đức của bậc “*đại nhân, đại trí, đại dũng*”, đồng thời cũng là đạo đức của một người *chân chính, bình thường* ai cũng có thể học tập và làm theo.
- Việc tu dưỡng, trau dồi đạo đức rất quan trọng đối với con người Việt Nam, nhất là với *thế hệ trẻ*.



IV.2. Về xây dựng đạo đức cách mạng

- Tích cực: nhân hậu, tình nghĩa, trong sạch, lành mạnh; khiêm tốn, cần cù và sáng tạo; có bản lĩnh, trách nhiệm với Tổ quốc, gia đình và bản thân; Đóng góp quan trọng trong xây dựng và bảo vệ Tổ quốc.



IV.2. Về xây dựng đạo đức cách mạng

- Hạn chế: Chạy theo danh lợi, bất chấp đạo lý; Phai nhạt niềm tin, lý tưởng, mất phương hướng; thực dụng, thiếu trách nhiệm, thờ ơ với gia đình và xã hội, nghiện ngập, hút sách; Thiếu trung thực, gian lận trong thi cử, chạy điểm, chạy thầy, chạy trường, mua bằng cấp.



IV.2. Về xây dựng đạo đức cách mạng

- *Nguyên nhân: Nhận thức chưa đầy đủ vai trò nền tảng của đạo đức; Chưa coi trọng giáo dục đạo đức, lối sống; Sự phối hợp giữa gia đình, nhà trường, xã hội thiếu chặt chẽ; Một bộ phận không nhỏ cán bộ, đảng viên thoái hoá, biến chất.*



IV.2. Về xây dựng đạo đức cách mạng

Học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh: *Trung với nước, hiếu với dân; cần, kiệm, liêm, chính, chí công vô tư; Tin tuyệt đối vào nhân dân, kính trọng nhân dân; Học tấm gương về ý chí và nghị lực tinh thần; Học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh.



IV.2. Về xây dựng đạo đức cách mạng



***Học tập và làm theo phong cách Hồ Chí Minh:**

- Học phong cách tư duy, độc lập, tự chủ.
- Phong cách làm việc, tác phong quần chúng.
- Phong cách diễn đạt, ngắn gọn, trong sáng.
- Phong cách ứng xử.
- Phong cách sinh hoạt, giản dị, thanh cao

